

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

**Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.**

1. Công ty: **Công ty Cổ phần Kosy**

- Mã CK: KOS

- Địa chỉ trụ sở chính: B6- BT5, Khu đô thị mới Mỹ Đình 2, Phường Từ Liêm, T.P Hà Nội, Việt Nam.

- Điện thoại: 024 37833660

Fax: 024 37833661

- Email: infor@kosy.vn

2. Nội dung của thông tin công bố:

Toàn văn Phụ lục số 01/2025/PLĐL-KOSY sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Kosy được thông qua lấy ý kiến bằng văn bản năm 2025.

3. Thông tin này đã được công bố thông tin trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 16/12/2025 tại đường dẫn:

https://kosy.vn/shareholder_category/cong-ty-co-phan-kosy/.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

- Phụ lục số 01/2025/PLĐL-KOSY
ngày 16/12/2025;

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật



Nguyễn Việt Cường

Số: 01./2025/PLĐL-KOSY

Hà Nội, ngày 16 tháng 12 năm 2025

**PHỤ LỤC SỬA ĐỔI
ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN KOSY**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kosy ngày 05/09/2022 và Phụ lục số 01/2022/PLĐL ngày 27/6/2022 (Sau đây gọi tắt là Điều lệ Công ty);
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16./12/2025;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nội dung sửa đổi

1.1 Sửa đổi khoản 3 Điều 2 của Điều lệ Công ty cổ phần Kosy như sau:

“Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh, thời hạn hoạt động của Công ty

3. Trụ sở đăng ký của Công ty:

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 24, Tòa nhà Rox Tower, số 136 đường Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 024.3783.3660

Fax: 024.3783.3661

Email: infor@kosy.vn

Website: Kosy.vn”

1.2 Sửa đổi khoản 1 Điều 4 của Điều lệ Công ty cổ phần Kosy như sau:

“

STT	Tên ngành nghề đăng ký kinh doanh	Mã ngành
1.	Dịch vụ trung gian cho hoạt động bất động sản Chi tiết: - Dịch vụ niêm yết bất động sản (Dịch vụ sàn giao dịch bất động sản); - Dịch vụ đại lý bất động sản và môi giới bất động sản; - Dịch vụ bán không gian quảng cáo cho bên thứ ba;	6821
2.	Hoạt động bất động sản khác trên cơ sở phí hoặc hợp đồng Chi tiết: - Hoạt động tư vấn và quản lý nhà ở và quyền sử dụng đất ở; - Hoạt động tư vấn và quản lý nhà và quyền sử dụng đất không để ở;	6829
3.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329

	<i>Chi tiết: Lắp đặt, sửa chữa công trình viễn thông;</i>	
4.	<i>Hoạt động viễn thông khác</i> <i>Chi tiết: Cho thuê công trình viễn thông;</i>	6190
5.	<i>Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại</i>	3822
6.	<i>Thoát nước và xử lý nước thải</i> <i>Chi tiết: Xử lý nước thải;</i>	3700
7.	<i>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</i> <i>Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 3 Luật Kinh doanh Bất động sản năm 2014)</i> <i>Loại trừ: Đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng</i>	6810 (Chính)
8.	<i>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</i> <i>Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;</i> <i>Loại trừ: Các loại hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>	8299
9.	<i>Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét</i> <i>Chi tiết: Khai thác đá, cát, sỏi;</i>	0810
10.	<i>Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt</i> <i>Chi tiết: Khai thác quặng bôxít, quặng kim loại khác không chứa sắt chưa được phân vào đâu (trừ những khoáng sản cấm khai thác).</i>	0729
11.	<i>Khai thác quặng kim loại quý hiếm</i>	0730
12.	<i>Khai thác quặng sắt</i>	0710
13.	<i>Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu</i> <i>Chi tiết: Sản xuất vật liệu xây dựng;</i>	2399
14.	<i>Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng</i> <i>Chi tiết: Mua bán vật liệu xây dựng;</i>	4673
15.	<i>Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động</i> <i>Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ ăn uống, nhà hàng (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);</i>	5610
16.	<i>Khách sạn và dịch vụ lưu trú tương tự</i> <i>Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)</i>	5510
17.	<i>Hoạt động vui chơi giải trí khác</i> <i>Chi tiết: Kinh doanh khu vui chơi giải trí;</i>	9329

18.	<i>Đại lý lữ hành</i> <i>Chi tiết:</i> - Kinh doanh lữ hành nội địa (loại trừ kinh doanh dịch vụ đưa khách du lịch từ Việt Nam ra nước ngoài); - Du lịch sinh thái (loại trừ kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	7911
19.	<i>Chuẩn bị mặt bằng</i> <i>Chi tiết: San lấp mặt bằng;</i>	4312
20.	<i>Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm</i> <i>Loại trừ: Các loại hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>	4651
21.	<i>Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông</i> <i>Loại trừ: Các loại hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>	4652
22.	<i>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</i> <i>Chi tiết: - Quy hoạch đô thị và nông thôn;</i> - <i>Thiết kế nội ngoại thất công trình;</i> - <i>Thiết kế kiến trúc công trình dân dụng, công nghiệp;</i> - <i>Thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình;</i>	7110
23.	<i>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp</i>	4653
24.	<i>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</i> <i>Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); Bán buôn máy móc, thiết bị y tế;</i>	4659
25.	<i>Bán buôn máy tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm</i> <i>Loại trừ: Các loại hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>	4651
26.	<i>Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông</i> <i>Loại trừ: Các loại hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối</i>	4652
27.	<i>Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)</i>	4931
28.	<i>Vận tải hành khách đường bộ khác</i> <i>Chi tiết: Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh;</i>	4932

29.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
30.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
31.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
32.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
33.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng không tái tạo	3511
34.	Sản xuất điện từ nguồn năng lượng tái tạo	3512
35.	Truyền tải và phân phối điện Chi tiết: Truyền tải, Phân phối điện;	3513
36.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
37.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hoá đường bộ;	5224
38.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
39.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Gửi hàng; Giao nhận hàng hóa;	5229
40.	Cho thuê xe có động cơ	7710
41.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
42.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
43.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
44.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn quặng kim loại; Bán buôn sắt thép; (Loại trừ: Kim loại quý và quặng Kim loại)	4672
45.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
46.	Đào tạo trung cấp	8532
47.	Đào tạo cao đẳng	8533
48.	Đào tạo đại học	8541
49.	Đào tạo thạc sỹ	8542
50.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
51.	Dịch vụ vệ sinh khác Chi tiết: Dịch vụ vệ sinh các công trình, tòa nhà Dịch vụ vệ sinh máy móc công nghiệp	8129
52.	Dịch vụ cảnh quan Chi tiết: Trồng cây, chăm sóc và duy trì công viên, vườn hoa và các khu công cộng khác	8130

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Phụ lục sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần Kosy này thay thế các điều khoản tương ứng của Điều lệ Công ty cổ phần Kosy đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký. Các điều khoản khác của Điều lệ Công ty vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý và được tiếp tục thực hiện.

Đại diện theo pháp luật Công ty

Chủ tịch HĐQT



Nguyễn Việt Cường

